| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH LƯU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 69/2023/QĐST-HNGĐ | *Quỳnh Lưu, ngày 24 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị T, sinh năm 1990.
- Bị đơn: Anh Hồ Xuân H, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Xóm 4, xã Quỳnh Y, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hồ Thị T và anh Hồ Xuân H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T và anh Hồ Xuân H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con: Giao con chung Hồ Ngọc Minh Đ, sinh ngày 11/11/2019 cho chị Hồ Thị T trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Hùng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 04/2023 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

Anh Hồ Xuân H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Hồ Thị T và anh Hồ Xuân H không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hồ Thị T thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp, theo biên lai thu số AA/2022/0000139 ngày 24/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho chị Hồ Thị T số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hồ Xuân H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con

**3.** Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Y (nơi ĐKKH 2018);
- Lưu HS, VPTA;

**THẨM PHÁN**

**Hồ Đạt Nghiệm**